

§5. HÀM SỐ

A. Kiến thức cần nhớ

1. Một số ví dụ về hàm số (xem sách giáo khoa).
2. Nếu đại lượng y phụ thuộc vào đại lượng thay đổi x sao cho với mỗi giá trị của x ta luôn xác định được *chỉ một* giá trị tương ứng của y thì y *được gọi là hàm số của x và x gọi là biến số*.

B. Câu hỏi

Câu 13. Hãy điền những từ (kí hiệu) còn thiếu trong các câu sau :

- a) Khi x thay đổi mà y luôn nhận một giá trị thì y
- b) Khi y là x ta có thể viết y =, y =

Câu 14. Cho hàm số $y = f(x) = 3 - 4x$. Ta có

- (A) $f(-1) = 5$; (B) $f(1) = -3$; (C) $f(2) = 8$; (D) $f(3) = -9$.

Khoanh tròn vào chữ cái trước kết quả đúng.

C. Giải bài tập

Bài 19 [24]. Các giá trị tương ứng của hai đại lượng x và y được cho trong bảng sau :

x	-4	-3	-2	-1	1	2	3	4
y	16	9	4	1	1	4	9	16

Đại lượng y có phải là hàm số của đại lượng x không ?

Giải

Vì mỗi giá trị của x đều xác định được một giá trị tương ứng của y nên theo định nghĩa hàm số thì y của x.

Bài 20 [25]. Cho hàm số $y = f(x) = 3x^2 + 1$. Tính : $f\left(\frac{1}{2}\right)$; $f(1)$; $f(3)$.

Giải : Ta có $y = f(x) = 3x^2 + 1$.

Khi $x = \frac{1}{2}$ thì $f\left(\frac{1}{2}\right) = 3 \cdot \frac{1}{4} + 1 = \dots$,

khi $x = 1$ thì $f(1) = 3 \cdot 1 + 1 = \dots$

khi $x = 3$ thì $f(3) = 3 \cdot 9 + 1 = \dots$

Bài 21 [26]. Cho hàm số $y = 5x - 1$. Lập bảng các giá trị tương ứng của y khi

$$x = -5; -4; -3; -2; 0; \frac{1}{5}.$$

Giải. Thay lần lượt các giá trị của x đã cho vào công thức $y = 5x - 1$ ta có :

Khi $x = -5$ thì $y = 5.(-5) - 1 = \dots\dots\dots$;

Khi $x = -4$ thì $y = 5\dots\dots - 1 = \dots\dots\dots$;

Khi $x = -3$ thì $y = 5\dots\dots - 1 = \dots\dots\dots$; Khi $x = -2$ thì $y = 5\dots\dots - 1 = \dots\dots\dots$;

Khi $x = 0$ thì $y = 5\dots\dots - 1 = \dots\dots\dots$; Khi $x = \frac{1}{5}$ thì $y = 5\dots\dots - 1 = \dots\dots\dots$

Vậy ta có bảng :

x	-5	-4	-3	-2	0	$\frac{1}{5}$
y

Bài 22 [27]. Đại lượng y có phải là hàm số của đại lượng x không, nếu bảng các giá trị tương ứng của chúng là :

a)

x	-3	-2	-1	$\frac{1}{2}$	1	2
y	-5	-7,5	-15	30	15	7,5

b)

x	0	1	2	3	4
y	2	2	2	2	2

Giải

a) Theo bảng a) ta có : với mỗi giá trị của đại lượng x đều
..... đại lượng y nên của đại lượng x .

b) Theo bảng b) khi x thay đổi mà y luôn thì y là
.....

Bài 23 [28]. Cho hàm số $y = f(x) = \frac{12}{x}$.

a) $f(5) = ? ; f(-3) = ?$

b) Hãy điền các giá trị tương ứng của hàm số vào bảng sau :

x	-6	-4	-3	2	5	6	12
$f(x)$							

Giải

a) Hàm số $y = f(x) = \frac{12}{x}$ nên :

Khi $x = 5$ ta có $f(5) = \frac{12}{5}$ và $x = -3$ ta có $f(-3) = \dots$

b) Khi $x = -6$ thì $f(-6) = \dots$; Khi $x = -4$ thì $f(-4) = \dots$;

Khi $x = -3$ thì $f(-3) = \dots$; Khi $x = 2$ thì $f(2) = \dots$;

Khi $x = 5$ thì $f(5) = \dots$; Khi $x = 6$ thì $f(6) = \dots$; Khi $x = 12$ thì $f(12) = \dots$;

Điền các giá trị vừa tính vào bảng trên ta có kết quả.

Bài 24 [29]. Cho hàm số $y = f(x) = x^2 - 2$.

Hãy tính : $f(2) ; f(0) ; f(1) ; f(-1) ; f(-2)$.

Giải

Hàm số $y = f(x) = x^2 - 2$ nên : Khi $x = 2$ thì $f(2) = (2)^2 - 2 = \dots$;

Khi $x = 0$ thì $f(0) = \dots$; Khi $x = 1$ thì $f(1) = \dots$;

Khi $x = -1$ thì $f(-1) = \dots$; Khi $x = -2$ thì $f(-2) = \dots$

Bài 25 [30]. Cho hàm số $y = f(x) = 1 - 8x$. Khẳng định nào sau đây là đúng :

- a) $f(-1) = 9$? b) $f\left(\frac{1}{2}\right) = -3$? c) $f(3) = 25$?

Giải. Vì $y = f(x) = 1 - 8x$ nên :

a) Khi $x = -1$ thì $f(-1) = 1 - 8(-1) = \dots$ Vậy $f(-1) = \dots$;

b) Khi $x = \frac{1}{2}$ thì $f\left(\frac{1}{2}\right) = \dots = \dots$ Vậy $f\left(\frac{1}{2}\right) = \dots$;

c) Khi $x = 3$ thì $f(3) = \dots = \dots$ Vậy $f(3) = \dots$;

Bài 26. Cho hàm số $y = \frac{2}{3}x$. Điện số thích hợp vào ô trống trong bảng sau :

x	-0,5			4,5	
y		-2	0		2

Giai. Vì $y = \frac{2}{3}x$ nên ta có :

Khi $x = -0,5$ thì $y = \frac{2}{3} \cdot (-0,5) = \dots$; Khi $x = 4,5$ thì $y = \dots$;

Khi $y = -2$ thì $-2 = \frac{2}{3}x$ suy ra $x = \dots$;

Khi $y = 0$ thì $0 = \frac{2}{3}x$ suy ra $x = \dots$; Khi $y = 2$ thì $2 = \frac{2}{3}x$ suy ra $x = \dots$;

Điện các số vừa tìm được vào bảng trên ta có kết quả.